

**NGỮ VĂN LỚP 8
GIÁO VIÊN: TRIỆU NGỌC LINH
CẤP ĐỘ KHÁI QUÁT NGHĨA CỦA TỪ – ĐỀ BÀI**

www.vinastudy.vn

Câu 1: Lập sơ đồ thể hiện cấp độ khái quát và cụ thể của các nhóm từ sau:

- a. Phương tiện vận tải, xe, thuyền, xe máy, xe hơi, thuyền thúng, thuyền buồm
- b. Sáng tác, viết, vẽ, chạm, tạc
- c. Tính cách, hiền, ác, hiền lành, hiền hậu, ác tâm, ác ý.

Trả lời:

Câu 2: Dựa vào mô hình ở bài tập 1, hãy tự tìm một số từ ngữ, so sánh tính rộng – hẹp về nghĩa giữa chúng và lập sơ đồ cấp độ khái quát và cụ thể trong quan hệ nghĩa giữa các từ ngữ đó.

Trả lời:

Câu 3: Tìm từ ngữ có nghĩa hép nằm trong nghĩa của các từ: hoa, chim, chạy, sạch.

Trả lời:

Câu 4: Tìm từ ngữ có nghĩa khái quát cho những từ in đậm sau:

- Tôi bặm tay **ghì** thật chặt, nhưng một quyền vở cũng chêch ra và chênh đầu chuí xuống đất. Tôi xóc lên và **nắm** lại cẩn thận. Máy cậu đi trước **ôm** sách vở nhiều lại kèm cả bút thước nữa.
- Tôi không **lội** qua sông thả diều như thằng Quý và không **đi** ra đồng nô đùa như thằng Sơn nữa.

Trả lời:

Câu 5: Trong các từ in đậm sau, từ nào có tính gợi hình hơn? Tại sao?

- Một câu học trò đứng đầu ôm mặt **khóc**. Tôi bất giác quay lưng lại rồi dút đầu vào lòng mẹ tôi **nức nở** theo. Tôi nghe sau lưng tôi, trong đám học trò mới, vài tiếng **thút thít** đang ngập ngừng trong cổ.
- Mẹ tôi vừa kéo tay tôi, xoa đầu tôi hỏi, thì tôi òa lên khóc rồi cúi tête nức nở. Mẹ tôi cũng sụt sùi theo...

Trả lời: